

Số: /QĐ-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Công trình: Sửa chữa Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC, ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Thông tư 96/2021/TT-BTC, ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 1608/QĐ-UBND, ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách huyện năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1796/QĐ-UBND, ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-UBND, ngày 08/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 235/BC-TCKH, ngày 30/10/2023 về việc thẩm tra giá trị quyết toán công trình hoàn thành.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:**

- Tên công trình: Sửa chữa Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi.
- Chủ đầu tư: Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải.
- Tiến độ thực hiện: Khởi công tháng 6/2023; hoàn thành tháng 8/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số	5.510.059.000	5.294.533.000
1. Bồi thường, hỗ trợ, TĐC	0.0	0.0
2. Xây dựng	4.744.815.000	4.662.291.000
3. Thiết bị	0.0	0.0
4. Quản lý dự án	220.734.000	172.501.000
5. Tư vấn đầu tư xây dựng	463.566.000	458.694.000
6. Chi phí khác	66.197.000	1.047.000
7. Dự phòng	14.747.000	0.0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
Ngân sách huyện (chi thường xuyên)	5.510.059.000	5.294.533.000	3.500.000.000	1.794.533.000	0.0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	5.294.533.000	
1. Tài sản dài hạn	5.294.533.000	
2. Tài sản ngắn hạn		

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không có.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	5.294.533.000	
Ngân sách huyện (chi thường xuyên)	5.294.533.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 7/9/2023: **1.794.533.000 đồng**.- Tổng nợ phải thu: **0.0 đồng**.- Tổng nợ phải trả: **1.794.533.000 đồng**.

- Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cán nhân được chi tiết tại phụ lục kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	5.294.533.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi có trách nhiệm lưu trữ toàn bộ hồ sơ quản lý chất lượng của quá trình đầu tư thực hiện dự án để quản lý theo quy định.

- Giá trị quyết toán công trình hoàn thành được phê duyệt là cơ sở cho việc quản lý và thanh toán vốn đầu tư theo quy định Nhà nước hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc nhà nước Cát Hải và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND huyện;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Tuấn Mạnh

PHỤ LỤC
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA CÔNG TRÌNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thụ hưởng	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán phê duyệt	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày 7/9/2023		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số		5.294.533.000	3.500.000.000	1.794.533.000		
1	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng đô thị và phát triển công nghiệp	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	229.808.000	0	229.808.000		
		Tư vấn giám sát thi công xây dựng	182.713.000	0	182.713.000		
2	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Sao Vàng Hải Phòng	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	22.541.000	0	22.541.000		
		Tư vấn quản lý dự án	172.501.000	0	172.501.000		
3	Công ty cổ phần tư vấn và xây lắp ĐT	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thầu xây lắp	19.524.000	0	19.524.000		
4	Công ty cổ phần xây dựng và Du lịch Cát Bà	Xây lắp	4.662.291.000	3.500.000.000	1.162.291.000		
5	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phí thẩm định dự án	1.047.000	0	1.047.000		
6	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Chi phí thẩm định HSMT	2.054.000	0	2.054.000		
		Chi phí TĐKQ lựa chọn nhà thầu	2.054.000	0	2.054.000		